

THỰC TRẠNG VÀ XU HƯỚNG PHÁT TRIỂN TIỀN MÃ HOÁ TẠI VIỆT NAM - MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CHÍNH SÁCH

Trần Thị Xuân Anh¹

Học viện Ngân hàng, Hà Nội, Việt Nam

Ngô Thị Hằng

Học viện Ngân hàng, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận: 11/8/2020; Ngày hoàn thành biên tập: 18/9/2020; Ngày duyệt đăng: 18/9/2020

Tóm tắt: Hiện nay, với xu hướng phát triển tất yếu của công nghệ Blockchain, sự xuất hiện và phát triển của các loại tiền mã hoá (Cryptocurrencies) được coi là xu thế của tương lai. Tuy nhiên, cần có thời gian để minh chứng cho sự cần thiết để phát triển của các loại tiền mã hoá. Đặc biệt, trong điều kiện Việt Nam hiện nay, mặc dù, cộng đồng các nhà đầu tư đã và đang giao dịch các loại tiền mã hoá rất sôi động; trong khi đó các quy định pháp luật của nhà nước vẫn chưa có động thái cụ thể để điều chỉnh thực tiễn sự tồn tại và phát triển của các loại tiền mã hoá đang được giao dịch trên thị trường. Bài viết này, trên cơ sở nghiên cứu thực trạng và những bất cập của quá trình ứng dụng tiền mã hoá cũng như xu hướng phát triển của tiền mã hoá tại Việt Nam trong tương lai, đưa ra quan điểm phản biện nhằm giúp các nhà hoạch định chính sách hiểu rõ hơn về vấn đề tiền mã hoá tại Việt Nam.

Từ khóa: Tiền mã hoá, Sàn giao dịch tiền mã hoá, Blockchain, Bitcoin, Việt Nam

CURRENT FACTS AND DEVELOPMENT TREND OF CRYPTOCURRENCIES IN VIETNAM - SOME POLICY RECOMMENDATIONS

Abstract: In the context of the indispensable development of Blockchain technology, the emergence and development of different cryptocurrencies are considered the future trends. However, these cryptocurrencies need time to prove their importance and the future solid development path. In Vietnam, there has been a paradox that investors keep proactively investing in these currencies while the current national legal framework does not show any signs of accepting the existence as well as supporting the development of these currencies in Vietnam. This paper digs into current facts and existing issues of cryptocurrency markets in couple with investigating its future development trend in Vietnam. The results provide policy makers with a clearer picture on the cryptocurrencies-related issues in Vietnam.

Keywords: Cryptocurrencies, Cryptocurrencies exchanges, Blockchain, Bitcoin, Vietnam

1. Giới thiệu

Tiền mã hoá là một trong những dạng phổ biến của tiền kỹ thuật số, có tên thuật ngữ trong tiếng Anh là “Crypto currencies” hay “Cryptocurrencies”. Ngân hàng

¹ Tác giả liên hệ, Email: anhttx@hvn.edu.vn

Trung ương Châu Âu (the European Central Bank - ECB) phân loại tiền mã hoá là một bộ phận thuộc tiền ảo (Virtual currencies) và cho rằng tiền mã hoá là hình thức biểu thị điện tử của giá trị, không do ngân hàng trung ương phát hành, tổ chức tín dụng hay các định chế tiền mã hoá và trong một số trường hợp, có thể được sử dụng như một phương tiện thay thế tiền pháp định thông thường” (ECB, 2015). Ngân hàng Thế giới (World Bank - WB) xếp loại tiền mã hoá vào nhóm tiền kỹ thuật số (digital currencies) và định nghĩa “tiền mã hoá là biểu thị điện tử của giá trị, được ghi nhận theo đơn vị thanh toán của riêng nó trong các tài khoản giao dịch, khác với các dạng thức tiền mã hoá (e-money) - các cơ chế thanh toán số - thường đại diện và được ghi nhận, thanh toán theo đơn vị tiền tệ pháp định” (Houben & Snyers, 2018). Mặc dù có sự khác biệt nhất định trong cách định nghĩa của các cơ quan pháp lý và các nhà nghiên cứu, tiền mã hoá có thể hiểu khái quát là: (1) Hình thức biểu thị điện tử của giá trị; (2) Không do NHTW hay cơ quan quản lý nhà nước nào phát hành; (3) Mang các chức năng nhất định của tiền tệ như phương tiện trao đổi, phương tiện thanh toán và phương tiện dự trữ giá trị nhưng không có giá trị pháp lý tại bất kì khu vực, quốc gia nào; (4) không được quản lý tập trung và (5) Giá cả được xác định theo cung, cầu.

Thị trường tiền mã hoá ngày càng phát triển với tốc độ nhanh chóng cùng với sự đa dạng hoá về loại tiền mã hoá cũng như tăng trưởng mạnh về quy mô thị trường và quy mô các giao dịch sử dụng tiền mã hoá, thúc đẩy sự lan toả và phổ biến của tiền mã hoá trên phạm vi toàn cầu. Tính tới tháng 7/2019, tổng giá trị vốn hoá thị trường tiền mã hoá toàn cầu đạt hơn 273 tỷ đô la Mỹ (tăng hơn 10 lần so với giá trị 27 tỷ đô la Mỹ vào tháng 4/2017 và tăng 30 lần so với giá trị thống kê tại đầu năm 2016), trong đó riêng Bitcoin đạt 176 tỷ đô la Mỹ (Bitcoinira, 2019).

Phần lớn các quốc gia trên thế giới chưa có động thái rõ ràng về định hướng quản lý thị trường tiền mã hoá, song với thực trạng và xu hướng phát triển mạnh mẽ của thị trường tiền mã hoá trong thời gian tới, nhiều quốc gia bước đầu đã có sự quan tâm tới những tác động của tiền mã hoá tới nền kinh tế quốc gia, thậm chí có những điều chỉnh xung quanh quan điểm và hướng quản lý đối với tiền mã hoá.

Tại Việt Nam, mặc dù hệ thống pháp lý của Việt Nam không công nhận tiền mã hoá tương tự như tiền pháp định quốc gia và cấm sử dụng tiền mã hoá trong lĩnh vực thanh toán, song không có quy định chính thức cấm giao dịch, đầu tư tiền mã hoá trong bất kì văn bản quy phạm pháp luật nào. Do đó, hoạt động giao dịch, đầu tư, đặc biệt là đầu cơ, các loại tiền mã hoá tại Việt Nam vẫn diễn ra hết sức sôi động thông qua các sàn giao dịch tiền mã hoá trong nước và quốc tế và thu hút sự quan tâm lớn của công chúng cũng như các nhà đầu tư.

Sự gia tăng đầu tư tiền mã hoá tại Việt Nam trong bối cảnh hiểu biết của nhà đầu tư còn hạn chế, môi trường pháp lý không công nhận tính hợp pháp của tiền mã hoá, khiến cho kênh đầu tư tiền mã hoá tiềm ẩn nhiều rủi ro cho nhà đầu tư. Thực tế này đòi hỏi cần phải nghiên cứu, nhìn nhận đúng đắn về xu hướng phát triển tiền mã hoá trong tương lai, từ đó có những điều chỉnh, quyết sách kịp thời, hợp lý từ phía các cơ quan chức năng, cơ quan quản lý thị trường đối với các giao dịch, hoạt động tiền mã hoá, nhằm tạo điều kiện cho công chúng đầu tư được tiếp cận với các kênh đầu tư mới như tiền mã hoá, song vẫn được phần nào bảo vệ bởi luật pháp, đặc biệt trong vấn đề bảo vệ người tiêu dùng, giảm thiểu thiệt hại từ các rủi ro an ninh mạng, trộm cắp tài sản số (tiền mã hoá)... trên thị trường tiền mã hoá.

2. Giao dịch và ứng dụng tiền mã hoá tại Việt Nam

Một trong những ứng dụng lớn nhất của các loại tiền mã hoá (đặc biệt là các loại tiền mã hoá Litecoin (LTC), Stellar Lumen (XLM) và Bitcoin Cash (BCH)) là khả năng thực hiện các giao dịch quy mô lớn trong thời gian ngắn và chi phí thấp dựa trên nền tảng công nghệ chuỗi khối của các đồng tiền mã hoá. Ngoài Bitcoin, các loại tiền mã hoá khác cũng được nhiều tổ chức, đơn vị trên toàn cầu chấp nhận sử dụng trong việc thanh toán cho giao dịch hoặc trả thưởng nhân viên, thành viên tham gia. Đơn cử, nền tảng kết nối xã hội và nhật ký trực tuyến (blog) hàng đầu thế giới, trang Steemit (<https://steemit.com/>) thưởng bằng tiền mã hoá cho các thành viên có bài đăng trên trang và những thành viên chịu trách nhiệm quản lý nội dung bài đăng trên trang nhằm khuyến khích các thành viên của trang web gia tăng chất lượng nội dung đăng tải trên trang (Lielacher, 2020). Huy động vốn thông qua các đợt phát hành tiền mã hoá (ICOs-Initial coin offerings) cũng đang ngày càng trở nên phổ biến và có ý nghĩa quan trọng đối với các doanh nghiệp khởi nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ chuỗi khối, đặc biệt là các doanh nghiệp có quy mô nhỏ và khó có khả năng tiếp cận các nguồn tài trợ vốn truyền thống từ phía các định chế tài chính hay thông qua huy động vốn trên thị trường chứng khoán. Tại Việt Nam, các giao dịch và ứng dụng tiền mã hoá ngày càng trở nên phổ biến, cụ thể:

2.1 Sàn giao dịch tiền mã hoá

Hiện tại giao dịch tiền mã hoá tại Việt Nam được đánh giá là dễ dàng và thuận tiện hơn trước rất nhiều. Chính sự thuận tiện đó đã giúp cho nhiều nhà đầu tư tiếp cận được với việc giao dịch tiền mã hoá hơn. Việc các hình thức thanh toán, trao đổi, lưu trữ được cải tiến dễ dàng, thân thiện giúp các nhà đầu tư trên thế giới nói chung và ở Việt Nam nói riêng dễ dàng sở hữu được các loại tiền mã hoá cũng góp phần làm giá trị thực của các loại tiền mã hoá này càng ngày càng được đẩy lên cao. Thu hút thêm nhiều nhà đầu tư tham gia vào thị trường này.

Theo kết quả thống kê từ Google Trend trong Bảng 1, Việt Nam đứng thứ 38/100 nước về thứ hạng tìm kiếm từ khóa liên quan tới tiền mã hoá.

Bảng 1. Từ khóa về tiền mã hoá được truy cập thông qua Google nhiều nhất từ Việt Nam

Xếp hạng	Binance	Bitcoin	Blockchain	Ethereum	Coinmarketcap
Top 1	Bến Tre	Kon Tum	Thái Bình	Đắc Lắc	Sơn La
Top 2	Hậu Giang	Lào Cai	Ninh Bình	Quảng Ngãi	Bình Phước
Top 3	Quản Trị	Hoà Bình	Hà Nội	Tây Ninh	Gia Lai
Top 4	Cao Bằng	Lạng Sơn	Đồng Tháp	Ninh Bình	Hà Nam
Top 5	Đồng Tháp	Điện Biên	Hồ Chí Minh	Tiền Giang	Bình Định

Nguồn: Satoshi, 2019

Tại Việt Nam hiện nay, có trên dưới 100 các sàn giao dịch tiền mã hoá đang hoạt động, tuy nhiên có 6 sàn giao dịch tập trung đông các nhà đầu tư nhất, đó là Giner, Remitano, Santienao, Vicuta, T-Rex và Bitcoinvn.io (Blogtienao, 2020; BitcoinVN News, 2019).

Để thực hiện giao dịch liên quan tới tiền mã hoá, các sàn giao dịch tiền mã hoá tại Việt Nam yêu cầu nạp tiền Việt Nam đồng vào tài khoản ngân hàng của sàn giao

dịch và có một số yêu cầu nhất định đối với việc nạp tiền giao dịch (nội dung chuyển khoản, số tiền chuyển vào tài khoản...). Đối với các sàn giao dịch quốc tế, để tăng cường tính đơn giản, thuận tiện và tiết kiệm thời gian cho nhà đầu tư, các sàn còn cung cấp cho nhà đầu tư phương thức thanh toán giao dịch và thực hiện giao dịch tiền mã hoá thông qua thẻ tín dụng (VisaCard và MasterCard). Ngoài việc thực hiện giao dịch mua/bán tiền mã hoá trực tiếp với các sàn giao dịch, thông qua các sàn giao dịch, các nhà đầu tư cũng có thể thực hiện giao dịch mua/bán tiền mã hoá với nhau (giao dịch ngang hàng, P2P). Tuy nhiên, việc giao dịch giữa các nhà đầu tư với nhau đòi hỏi phải thông qua quá trình xác minh giao dịch phức tạp hơn, nên phần lớn các nhà đầu tư tiền mã hoá tại Việt Nam thực hiện giao dịch trực tiếp với các sàn giao dịch.

Các sàn giao dịch tiền mã hoá với hình thức giao dịch đa dạng, giao diện dễ sử dụng, đặc biệt mức phí giao dịch hợp lý nên đã thu hút được nhiều các nhà đầu tư tham gia góp vốn; đồng thời, việc các sàn giao dịch này đã có các trụ sở giao dịch hoặc cơ quan đại diện tại Việt Nam, đã làm cho cộng đồng nhà đầu tư có niềm tin vững chắc hơn khi quyết định mở tài khoản để giao dịch trong thời gian vừa qua.

Bảng 2. Một số sàn giao dịch tiền mã hóa lớn tại Việt Nam

Sàn	GINERO	Remitano	Santienao	Vicuta	T-Rex	Bicoinvn.io
Thành lập	2018	2014	2014	2017	2018	2013
Trụ sở	British Vigrin Island	Cộng hòa Seychelles	Việt Nam	Việt Nam	Singapore	Việt Nam
Tiền mã hoá	BTC/VND; ETH/VND; USDT/VND	BTC, ETH, USDT, BCH, LTC, XRP	BTC, ETH, USDT, PM	311 cặp	BTC, ETH, USDT	BTC, ETH, DASH, BCH, LTC
Ngân hàng	Tất cả các ngân hàng tại Việt Nam (Sàn P2P là khách hàng tự chuyển tiền qua ngân hàng của nhau)	42 ngân hàng tại Việt Nam. Trong đó Vietcombank vừa có tài khoản của Remi, vừa ở dạng P2P	Vietcombank (Sàn môi giới)	VCB, ACB, TCB, BIDV, Vietinbank	23 ngân hàng của Việt Nam (Không có ngân hàng của T-Rex, P2P)	Techcombank, VPBank (Sàn môi giới, khách hàng chuyên tiền vào tài khoản của Bicoinvn)
Phí giao dịch	0-0,2%	1%	BTC: 0,0005 ETH: 0,0005 USDT: 5	BTC:0,0005 ETH: 0,01 USDT: 1	1%	0-0,2%
Phí rút*	BTC: 0,0001 BCH:0,000005 LTC: 0,007 DASH:0,00001 ETH:0,0028	BTC: 0,0002 ETH: 0,005 USDT: 5 BCH: 0,0001 LTC: 0.0005 XRP:0,00001	BTC: 0,001 ETH: 0,001 USDT: 5	BTC: 0,005 ETH: 0,01 USDT: 1,4	BTC:0,0002 ETH: 0,005 USDT: 5	Sau khi mua, BTC sẽ được chuyển qua ví của người sở hữu, không lưu trên ví sàn
Phí nạp	0	BTC: 0,0002 ETH: 0,005 USDT: 0 BCH: 0,0001 LTC: 0,0005 XRP: 0	0	0	0	0

Ghi chú: * thay đổi theo từng thời điểm

Nguồn: BitcoinVN News, 2019

Theo Huobi, nền tảng giao dịch tiền mã hoá top 3 thế giới, tại Việt Nam, tính riêng thị trường Bitcoin có hơn 74.000 người dùng đăng ký với khối lượng giao dịch nằm trong Top 3 Đông Nam Á. Bittrex, Poloniex và một số sàn giao dịch tiền mã hoá khác ghi nhận lượng truy cập của Việt Nam luôn nằm trong Top 5 vào khoảng tháng 11/2017. Số lượng người tham gia vào thị trường này tại Việt Nam đã tăng gấp đôi, từ 30.000 người trong năm 2016 lên 60.000 vào năm 2017. Sự tham gia của các nhà đầu tư đa phần đều là các nhà đầu tư trẻ (Xuân, 2018).

2.2 Thanh toán bằng tiền mã hoá

Theo ghi nhận ngày 21/12/2017, có một số đơn vị kinh doanh quán cà phê, nhà hàng tại đường Bùi Viện, Đặng Tất (Quận 1, TP HCM) đã chấp nhận cho khách Việt Nam và nước ngoài thanh toán bằng Bitcoin. Hình thức thanh toán này xuất hiện với mục đích của các đơn vị kinh doanh là thu hút những khách hàng tò mò khi sự quan tâm của quần chúng với Bitcoin ở đỉnh điểm. Theo Bộ Luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, từ ngày 01-01-2018, hành vi phát hành, cung ứng, sử dụng Bitcoin và các loại tiền mã hoá khác có thể bị truy cứu trách nhiệm hình sự. Việc chấp nhận thanh toán bằng Bitcoin của các đơn vị kinh doanh tại Việt Nam đến nay đã không còn tồn tại (Thy & Chánh, 2017).

Thời điểm hiện tại, việc sử dụng Bitcoin hay các loại tiền mã hoá tương tự khác làm phương tiện thanh toán chỉ còn tồn tại trong các giao dịch ngầm. Nằm ngoài tầm kiểm soát vì nhà nước đã nghiêm khắc và sát sao hơn trong việc ngăn cấm hành vi sử dụng Bitcoin hay các loại tiền mã hoá khác làm phương tiện thanh toán.

Theo CoinATMRadar, Việt Nam hiện tại có 6 máy Bitcoin ATM (Còn được gọi là BTM). Tất cả đều được đặt ở thành phố Hồ Chí Minh. Trong 6 máy BTM này, tất cả đều hỗ trợ Bitcoin, 5 máy hỗ trợ Litecoin, 4 máy hỗ trợ Monero, 4 máy hỗ trợ Bitcoin Cash và Ether, 2 máy hỗ trợ Dash, 1 máy hỗ trợ Zcash và 1 máy hỗ trợ Tether.

2.3 Dịch vụ chuyển tiền

Với nhu cầu chuyển tiền quốc tế, người tiêu dùng am hiểu và tin tưởng vào tiền mã hoá đang dần thay đổi chuyển sang sử dụng tiền mã hoá để tránh được những thủ tục và chi phí giao dịch đắt đỏ khi phải thông qua các đơn vị trung gian. Mức phí giao dịch rẻ hơn (Một số loại tiền mã hoá như EOS, Litecoin miễn toàn bộ phí giao dịch), không bị kiểm soát hoạt động giao dịch cũng là những lý do chính khiến người dùng tại Việt Nam và trên toàn thế giới đang dần chuyển sang hình thức chuyển tiền quốc tế mới này.

Tháng 11/2019, thông qua RippleNet - một nền tảng chuỗi khối được phát triển bởi SBI Ripple Asia, liên doanh giữa Ripple Labs, Inc (USA) và SBI Holdings, TPBank đã trở thành ngân hàng thương mại đầu tiên tại Việt Nam ứng dụng thành công công nghệ chuỗi khối phục vụ chuyển tiền quốc tế, giúp khách hàng của TPBank thực hiện các giao dịch chuyển tiền quốc tế nhanh chóng, thuận tiện và an toàn hơn thông qua nền tảng chuỗi khối. Ngoài tham gia vào RippleNet, TPBank còn là đối tác của sàn giao dịch tiền mã hoá Coinhako. Điều này sẽ đặt nền móng cho xu hướng phát triển dịch vụ chuyển tiền trên nền tảng công nghệ chuỗi khối và tiền mã

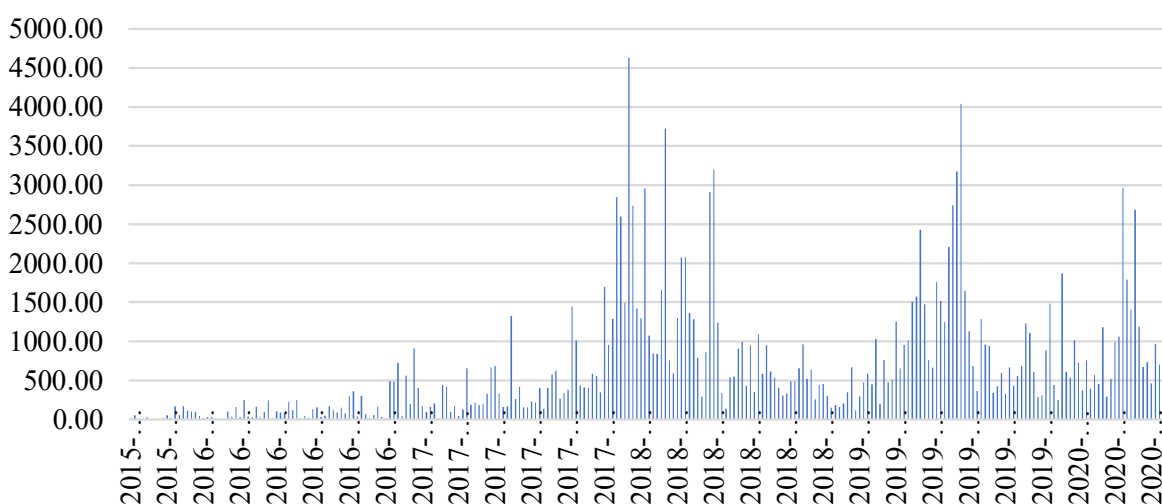
hoá trong tương lai tại Việt Nam thông qua cả các sàn giao dịch quốc tế, sàn giao dịch nội địa và thậm chí thông qua các ngân hàng thương mại có liên kết với các sàn giao dịch tiền mã hoá.

2.4 Ứng dụng tiền mã hoá trong tiết kiệm, đầu tư

Những người có nhu cầu lưu giữ tiền của mình vào các loại tài sản lưu trữ giá trị đang dần lựa chọn Bitcoin và các loại tiền mã hoá khác thay thế cho vàng hay bất động sản. Nhờ những tính năng vượt trội của tiền mã hoá so với các loại tài sản lưu trữ giá trị truyền thống. Những người đó đa phần là những người thuộc thế hệ trẻ, được sinh ra trong thời đại công nghệ số, có trình độ và hiểu biết cao về công nghệ. Khảo sát của Cointelegraph (2019) đã chỉ ra rằng, cứ một trong bốn người trẻ thuộc thế hệ Millennial-Thế hệ X (Những người sinh năm 1980 - 2000) được hỏi cho biết rằng, thay vì gửi vào tài khoản ngân hàng họ đang đầu tư tiền tiết kiệm vào Bitcoin (Alexandre, 2019). Theo những người này, họ kiếm được nhiều tiền hơn đồng thời cảm thấy yên tâm hơn từ việc đầu tư vào Bitcoin. Ước tính gần một triệu người Việt Nam trên tổng số 95,54 triệu người (2018) hiện đang sử dụng tiền mã hoá, chiếm khoảng 1% dân số và số lượng này dự kiến sẽ tăng hơn 30 lần trong thập kỷ tới khi lợi ích mà tiền mã hoá mang lại dần dần được cộng đồng hiểu và chấp nhận (Tassev, 2020).

Tính đến đầu tháng 8/2020 (Biểu đồ 1), theo số liệu thống kê từ Coin Dance, quy mô giao dịch các loại tiền mã hóa của các nhà đầu tư Việt Nam đạt bình quân năm 2020 đạt hơn 1.100 tỷ đồng/tuần; đặc biệt trong những giai đoạn thị trường tiền mã hóa đạt đỉnh điểm năm 2018, giá trị giao dịch hàng tuần lên đến 3.700 tỷ đồng; trong khi năm 2019, bình quân hàng tuần vẫn đạt khoảng hơn 2.000 tỷ đồng giao dịch tiền mã hóa. Tuy nhiên, do chưa được pháp luật thừa nhận, nên các giao dịch mua bán tiền mã hóa chưa được cơ quan quản lý nhà nước ghi nhận; vì thế nhà nước đang thất thoát một khoản tiền thuế khá lớn.

Đơn vị: Triệu đồng



Biểu đồ 1. Giá trị giao dịch hàng tuần của Bitcoin tại Việt Nam

Ghi chú: Dữ liệu cập nhật tới 3/8/2020

Nguồn: Coin Dance, 2020

3. Xu hướng phát triển tiền mã hoá tại Việt Nam và những vấn đề đặt ra đối với nền kinh tế

Phát triển tiền mã hoá là xu thế toàn cầu trong bối cảnh khoa học công nghệ không ngừng được phát triển và cải tiến với tốc độ nhanh chóng và Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế phát triển chung đó. Nhu cầu của nhà đầu tư, người tiêu dùng đối với việc tiếp cận các công nghệ tiên tiến, hiện đại với những tiện ích vượt trội hay tìm kiếm tiền mã hoá như một công cụ đầu tư thay thế góp phần bổ sung, đa dạng hoá danh mục đầu tư của nhà đầu tư tại thị trường Việt Nam dự kiến sẽ còn tiếp tục gia tăng mạnh trong thời gian tới.

Theo CryptoCompare, tháng 11/2017, 80% giao dịch Bitcoin xuất phát từ Châu Á, trong đó có 4 thị trường lớn nhất là Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc và Việt Nam (Xuân, 2018; Le, 2018, Thailand Business News, 2017). Các sàn giao dịch lớn như Bittrex, Poloniex, trang thông tin lớn về tiền mã hoá trên thế giới như Coinmarketcap luôn có số lượng truy cập từ Việt Nam nằm trong Top 5 cùng với Hoa Kỳ, Nga, Nhật,... (Xuân, 2018).

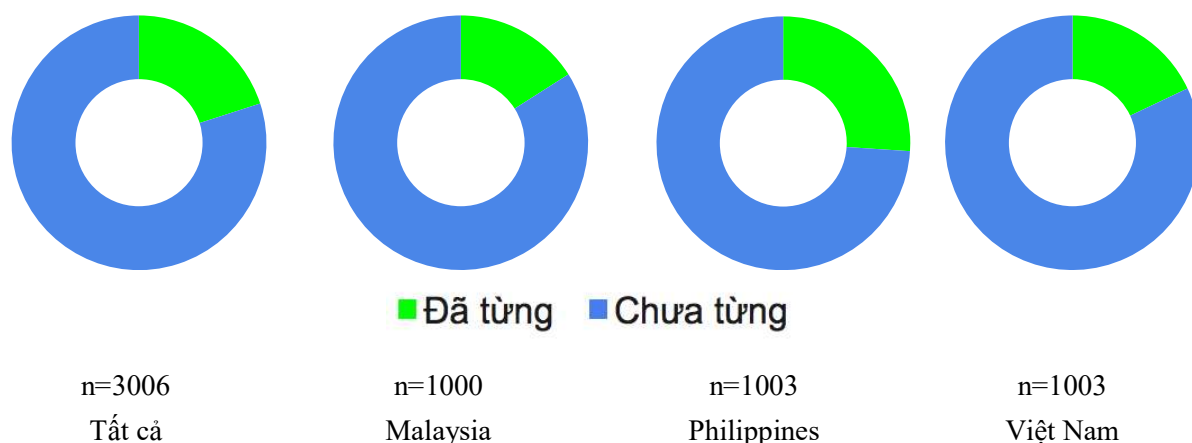
Nhu cầu sử dụng tiền mã hoá sẽ tiếp tục còn tăng trưởng mạnh mẽ tại Việt Nam khi các mô hình kinh doanh thương mại điện tử (B2B, B2C, C2C, B2B2C) tiếp tục xu thế phát triển mạnh mẽ (Nguyễn, 2018). Tại nhiều quốc gia trên thế giới cũng như Châu Á, điển hình là Nhật Bản và Singapore, tiền mã hoá đang được ứng dụng rộng rãi trên các nền tảng thương mại điện tử, được công nhận và sử dụng trong thanh toán ở lĩnh vực du lịch, dịch vụ nhà hàng, dịch vụ khách sạn, thanh toán giao dịch hàng hoá,... Thêm vào đó, xu hướng gia tăng nhu cầu tiếp cận và sử dụng tiền mã hoá cũng như công nghệ chuỗi khối tại Việt Nam còn được hỗ trợ bởi xu hướng ứng dụng các nền tảng công nghệ chuỗi khối trong thanh toán, chuyển tiền tốc độ nhanh và có tính bảo mật cao sẽ trở thành hướng đi mới của các định chế tài chính tại Việt Nam, Ngân hàng Tiên phong là đơn vị tiên phong (TP Bank, 2019), do cơ sở hạ tầng công nghệ hỗ trợ giao dịch của khách hàng đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hiệu quả dịch vụ khách hàng và sau đó là năng lực và lợi thế cạnh tranh của các ngân hàng thương mại Việt Nam (Pham & Tran, 2017).

Khảo sát của OECD thực hiện năm 2019 cũng cho thấy 59% trong tổng số 1003 người Việt Nam tham gia khảo sát cho biết sẽ sử dụng, sở hữu tiền mã hoá trong thời gian tới, cao hơn mức 53% và 46% của Philippines và Malaysia với cùng cỡ mẫu khảo sát; 41% người Việt Nam cho biết sẽ tham gia đầu tư vào các phương án phát hành token mã hoá trong thời gian tới (tỷ lệ này của Malaysia và Philippines lần lượt là 22% và 25%) (OECD, 2019).

Mặc dù thực trạng giao dịch tiền mã hoá tại Việt Nam tương đối khả quan (Biểu đồ 1) so với các thị trường trong khu vực, song việc chưa có khung pháp lý quản lý thị trường cũng như những biện pháp bảo vệ nhà đầu tư cùng với thực trạng về trình độ hiểu biết hạn chế của nhà đầu tư về tiền mã hoá sẽ làm cho thị trường tiền mã hoá ngày càng rủi ro hơn cho nhà đầu tư.

Cụ thể, đa phần người dân Việt Nam hiện nay mặc định trong suy nghĩ rằng Bitcoin hay các loại tiền mã hoá tương tự khác là lừa đảo nên không tiếp cận, tìm

hiểu về tiền mã hoá. Nguyên nhân chính đến từ người dân Việt Nam đa phần không quen và hiểu biết về công nghệ, không quan tâm đến công nghệ, chưa dành thời gian tìm hiểu, chưa có nhiều thông tin về tiền mã hoá. Cụ thể, theo Khảo sát của OECD thực hiện năm 2019, trong tổng số hơn 1000 người được hỏi “Đã từng nghe tới tiền mã hoá hay tiền kỹ thuật số như Bitcoin hay Ethereum hay chưa?” thì có tới hơn 82% người tham gia khảo sát trả lời “Chưa”.



Biểu đồ 2. Nhận thức của người tiêu dùng đối với tiền mã hoá

Nguồn: OECD, 2019

Bảng 3. Mức độ hiểu biết về tiền mã hoá

I - Mức độ hiểu biết về tiền mã hoá				
Ý kiến	Tổng	Malaysia	Philippines	Việt Nam
Không biết	20%	16%	26%	18%
Biết không rõ lắm	29%	40%	27%	20%
Hơi biết	34%	33%	29%	39%
Rất hiểu biết	17%	11%	17%	23%
Mẫu khảo sát	3006	1000	1003	1003
II - Mức độ hiểu biết về ICOs				
Ý kiến	Tổng	Malaysia	Philippines	Việt Nam
Không biết	54%	60%	62%	41%
Biết không rõ lắm	11%	13%	11%	10%
Hơi biết	21%	18%	15%	31%
Rất hiểu biết	13%	9%	11%	19%
Mẫu khảo sát	3006	1000	1003	1003
III - Có sử dụng tư vấn trong giao dịch tiền mã hoá?				
Ý kiến	Tổng	Malaysia	Philippines	Việt Nam
Có	69%	70%	55%	19%
Không	31%	30%	45%	81%
Mẫu khảo sát	1770	505	595	670

Nguồn: OECD, 2019

Khảo sát chi tiết hơn về kiến thức và mức độ hiểu biết về tiền mã hoá của người tiêu dùng cũng cho thấy trình độ hiểu biết về tiền mã hoá của người tiêu dùng, nhà đầu tư Việt Nam còn rất hạn chế với hơn 70% người được khảo sát không biết hoặc hiểu rõ về tiền mã hoá (Bảng 3). Và chủ yếu người tiêu dùng tiếp cận, thu thập thông tin

về tiền mã hoá và thị trường tiền mã hoá thông qua các nguồn thông tin phi chính thống, thông tin đa chiều và khó kiểm chứng tính xác thực và hợp lý của thông tin như các nguồn tin từ Facebook, blog, phương tiện thông tin truyền thông, quảng cáo... (Bảng 4).

Bảng 4. Nguồn thông tin tiền mã hoá người tiêu dùng tiếp cận tại Việt Nam, Malaysia và Philippines

Nguồn thông tin	Tổng (%) n=1287	Malaysia (%) n=345	Philippines (%) n=449	Việt Nam (%) n=473
Báo online (blogs; websites; ...)	30	35	25	32
Phương tiện truyền thông	30	20	35	34
Quảng cáo Online	19	20	21	15
Thảo luận với người không phải chuyên gia	7	7	7	7
Báo in	3	4	4	2
Chương trình tivi, đài phát thanh	3	2	3	3
Thảo luận với chuyên gia tài chính, kỹ thuật số	3	5	2	4
Hướng dẫn đầu tư từ chuyên gia	2	3	0	3
Quảng cáo trực tiếp	0	0	0	1
Khác	1	2	2	0
Không phải các nguồn tin trên	0	1	0	-

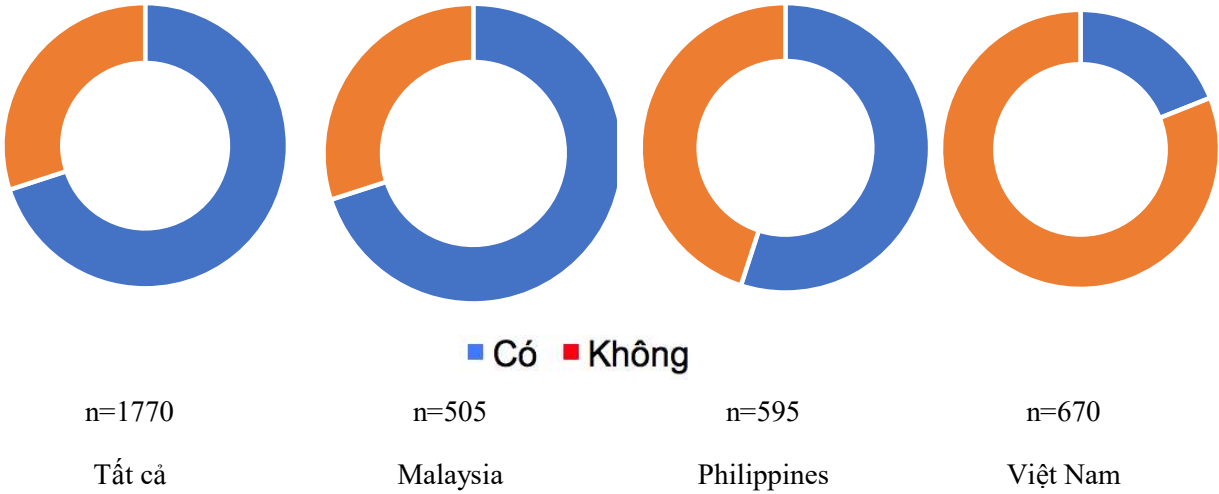
Nguồn: OECD, 2019

Bảng 5. Khảo sát mục đích sử dụng tiền mã hoá của nhà đầu tư tại Việt Nam, Malaysia và Philippines

Lí do	Tổng (%) n=1770	Malaysia (%) n=505	Philippines (%) n=595	Việt Nam (%) n=670
Kiểm tiền nhanh hơn	41	38	36	47
Hiệu hơn về tiền mã hoá	34	29	40	33
Sử dụng như phương tiện thanh toán online cho các hàng hoá, dịch vụ	32	24	39	31
Đa dạng hoá danh mục đầu tư	27	31	16	34
Đầu tư dài hạn, quỹ hưu trí	26	37	23	21
Hỗ trợ các chương trình phát triển công nghệ chuỗi khối	15	18	13	15
Cho vui	14	20	12	10
Chuyển tiền nội địa và quốc tế	13	16	11	13
Vì mục đích thừa kế	7	10	7	6
Hội chứng sợ bỏ lỡ (mất cơ hội)	6	8	4	6
Khác	1	0	2	0
Không phải ý nào trong số các ý trên	1	1	2	0

Nguồn: OECD, 2019

Về mục đích sử dụng, đầu tư vào tiền mã hoá, người Việt Nam phần lớn lựa chọn giao dịch tiền mã hoá vì mục đích kiếm lời nhanh, hay chính là hành vi đầu cơ (Bảng 5). Mục đích đầu cơ kết hợp với sự thiếu hiểu biết và thiếu nguồn thông tin, hạn chế sử dụng tư vấn từ chuyên gia trong đầu tư (Biểu đồ 3) khiến cho các nhà đầu tư Việt Nam càng có mức độ phơi nhiễm rủi ro cao hơn trong kênh đầu tư tiền mã hoá.



Biểu đồ 3. Sử dụng tư vấn trong đầu tư tiền mã hoá

Nguồn: OECD, 2019

Trước thực trạng nêu trên, việc nhận định rõ xu hướng phát triển tiền mã hoá để có những điều chỉnh phù hợp, kịp thời về khía cạnh pháp lý và quản lý nhằm tạo môi trường thuận lợi cho các nhà đầu tư, tiêu dùng Việt Nam được chính thức tiếp cận và sử dụng các sản phẩm, dịch vụ liên quan đến tiền mã hoá, thay vì sử dụng thông qua các sàn quốc tế, là điều cần thiết. Một trong những động thái mới nhất của Chính phủ Việt Nam, ngày 01/4/2020 Bộ Tư pháp đã có Báo cáo số 70/BC-BTP trình Thủ tướng Chính phủ nhằm rà soát các khung pháp lý có liên quan đến ứng dụng, phát triển và cung cấp các loại hình dịch vụ được phát triển dựa trên nền tảng của công nghệ blockchain hiện nay. Trong báo cáo này, Bộ Tư pháp đã đưa ra rõ ràng ba vấn đề quan trọng có liên quan đến việc tồn tại và phát triển tiền mã hóa ở Việt Nam trong tương lai, đó là (1) Chưa có cơ sở pháp lý rõ ràng về việc huy động vốn thông qua phát hành tài sản mã hóa, tiền mã hóa; (2) Chưa có cơ sở pháp lý về việc giao dịch và vận hành các sàn giao dịch tài sản mã hóa và tiền mã hóa, và (3) Chưa có hệ sinh thái về việc khuyến khích sử dụng và phát triển các ứng dụng của công nghệ blockchain tại Việt Nam.

Với việc thiếu ba điều kiện ở trên, trong thời gian trước mắt, quá trình giao dịch và phát triển tiền mã hóa ở Việt Nam vẫn còn nhiều vấn đề phát sinh, ảnh hưởng không nhỏ đến các nhà đầu tư nói riêng và hệ sinh thái liên quan đến tiền mã hóa như:

Thứ nhất, việc phát hành các loại tiền mã hóa tại Việt Nam vẫn là bất hợp pháp; bởi lẽ hiện nay pháp luật chưa cho phép thực hiện nghiệp vụ huy động vốn thông qua các tài sản mã hóa và tiền mã hóa. Cụ thể, cho đến nay theo Chỉ thị Số 10/CT-TTg về

tăng cường quản lý các hoạt động liên quan tới Bitcoin và các loại tiền mã hoá tương tự khác (ban hành ngày 11/4/2018), Chính phủ đã giao cho Bộ Tài chính chỉ đạo, không cho các công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, các quỹ đầu tư chứng khoán không được thực hiện các hoạt động phát hành, giao dịch và môi giới giao dịch liên quan tới tiền mã hoá trái pháp luật, tuân thủ các quy định pháp luật về phòng chống rửa tiền. Ngoài ra, Bộ Tài chính còn được giao nhiệm vụ nghiên cứu thực tiễn quốc tế về việc huy động vốn thông qua phát hành tiền mã hóa (ICO) để đề xuất phương án hành xử đối với thực trạng tại Việt Nam. Như vậy, nếu chưa có văn bản pháp quy nào mới được đưa ra, hành vi huy động vốn thông qua phát hành tiền mã hóa (ICO) tại Việt Nam trong tương lai vẫn được coi là hành vi bất hợp pháp.

Thứ hai, mặc dù giao dịch tiền mã hóa, tương tự như phát hành tiền mã hóa, chưa được pháp luật Việt Nam công nhận, song thực tế các nhà đầu tư vẫn thực hiện giao dịch sôi động, với giá trị rất lớn. Tính riêng từ năm 2018 tới nay, chỉ riêng giá trị giao dịch Bitcoin của các nhà đầu tư hàng tuần cũng đạt bình quân gần 1 tỷ đồng/tuần; trong đó có những tuần đạt trên 4 tỷ đồng (tháng 8/2019), hay xấp xỉ 2,9 tỷ đồng/tuần (tháng 5/2020) (Biểu đồ 1). Việc giao dịch của các nhà đầu tư chủ yếu dưới hình thức mua đi bán lại; trong khi đó việc ứng dụng của tiền mã hóa trong thanh toán, giao dịch vẫn được coi là bất hợp pháp, đặc biệt cũng theo như Chỉ thị Số 10/CT-TTg, Thủ tướng Chính phủ đã yêu cầu ngân hàng nhà nước, chỉ đạo các tổ chức tín dụng và các tổ chức trung gian thanh toán không được thực hiện các giao dịch liên quan đến tiền mã hóa; đồng thời yêu cầu ngân hàng nhà nước phối hợp với Bộ Công an để phát hiện và xử lý các hành vi sử dụng tiền mã hóa làm đơn vị tiền tệ, hoặc làm phương tiện thanh toán trái pháp luật. Chính điều này làm cho việc giao dịch, lưu hành và sử dụng các loại tiền mã hóa bị hạn chế rất lớn trong nền kinh tế. Thực tế cho thấy, việc cấm sử dụng và lưu hành tiền mã hóa, cấm coi tiền mã hóa như công cụ để thanh toán trong nền kinh tế đã được áp dụng tại nhiều quốc gia trên thế giới như Bolivia, Ecuador, Ấn Độ, Bangladesh, Iceland, Kyrgyzstan, Morocco, Nepal, Malaysia, Indonesia và Đài Loan (The Legal Library of Congress, 2018). Như vậy, trong thời gian tới, nếu không có các quy định mới từ Chính phủ Việt Nam, việc lưu hành, sử dụng các loại tiền mã hóa trong nền kinh tế vẫn bị coi là bất hợp pháp.

Thứ ba, để phát triển tiền mã hóa rất cần hệ sinh thái để loại công cụ này được phát triển. Với các quy định hiện hành, rất khó để có môi trường thuận lợi cho tiền mã hóa hình thành và phát triển ở Việt Nam. Mặc dù trong Quyết định 1255/QĐ-TTg về Phê duyệt đề án hoàn thiện khung pháp lý để quản lý, xử lý đối với các loại tài sản ảo, tiền mã hóa, thủ tướng chính phủ đã giao nhiệm vụ cho các bộ, ngành như Bộ Tư pháp; Ngân hàng nhà nước Việt Nam; Bộ Tài chính; Bộ Công an thực hiện các nhiệm vụ như nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế cũng như thực tiễn về thể chế, điều kiện hoạt động cũng như môi trường cần thiết để quản lý và phát triển các loại tiền mã hóa tại các quốc gia trên thế giới; hay trong nội dung Bộ Tư pháp trình Báo cáo số 70/BC-BTP lên Thủ tướng Chính phủ (ngày 01/4/2020), đã có đề cập đến việc tạo môi

trường tối ưu cho đổi mới sáng tạo để nghiên cứu và tiếp cận tài sản mã hóa và tiền mã hóa, nêu rõ việc nghiên cứu cần đảm bảo tính trung lập về công nghệ theo hướng thị trường tự quyết định lựa chọn công nghệ; tận dụng khung pháp lý hiện hành để quản lý, xử lý các vấn đề liên quan nhưng cho phép các ngoại lệ hoặc ban hành các văn bản điều chỉnh (có thể mang tính thí điểm) trong trường hợp cần thiết cho từng vấn đề (nhóm vấn đề) cụ thể. Tuy nhiên, cho đến nay đây vẫn chỉ là đề xuất, báo cáo mà chưa có văn bản pháp quy nào hướng dẫn cụ thể.

Như vậy, trong điều kiện luật pháp và thực tế các nhà đầu tư giao dịch các loại tiền mã hóa ở Việt Nam trong tương lai gần; vẫn chưa thể hiện rõ ràng quan điểm ủng hộ của chính phủ cho các loại tiền mã hóa được hình thành (ICO) hay giao dịch, sử dụng làm công cụ giá trị để trao đổi hàng hóa tại Việt Nam; tất cả các quy định hiện hành mới chỉ dừng lại ở việc nghiên cứu, tiếp cận, đề xuất một cách thận trọng đối với loại công cụ này. Mặt khác, ở góc độ các nhà đầu tư đang nắm giữ và giao dịch tiền mã hóa, đa số đều sử dụng các nền tảng giao dịch (platform) có nguồn gốc từ nước ngoài để giao dịch và trao đổi; điều này tiềm ẩn nguy cơ mất tài sản của chính các nhà đầu tư này, khi đang không có quy định của pháp luật nào bảo vệ các nhà đầu tư. Bên cạnh đó, do việc giao dịch trên các nền tảng của nước ngoài như vậy rất khó để cơ quan quản lý thuế của Việt Nam kiểm soát và thu thuế và có thể gây thất thu ngân sách quốc gia.

4. Một số khuyến nghị chính sách

Mặc dù phần lớn các quốc gia trên thế giới chưa có động thái rõ ràng đối với việc quản lý tiền mã hoá và thị trường tiền mã hoá, song bước đầu thể hiện sự quan tâm đối với sáng kiến công nghệ mới này cũng như những lợi ích vượt trội và rủi ro tiềm ẩn của tiền mã hoá đối với nền kinh tế quốc gia và ổn định tài chính. Bên cạnh đó, nhiều quốc gia cũng đã có những chính sách cụ thể đối với thị trường tiền mã hoá như cấm tuyệt đối các giao dịch liên quan tới tiền mã hoá (Algeria, Bolivia, Ai Cập, Pakistan, Nepal, Việt Nam, ...), hàm ý cấm giao dịch tiền mã hoá (Trung Quốc, Đài Loan, Macao, Indonesia, Bangladesh, ...), chấp nhận tiền mã hoá trong giao dịch và thanh toán (Canada, Zimbabwe, Mỹ, Hà Lan, Nhật Bản, Hong Kong, Singapore, ...) (The Legal Library of Congress, 2018).

Như vậy, có thể thấy quy định pháp lý của các quốc gia trên thế giới hiện nay đối với tiền mã hoá được xây dựng theo một trong ba cách tiếp cận: (1) Khuyến khích việc sử dụng và phát triển tiền mã hoá; (2) Cấm hoặc hạn chế sử dụng tiền mã hoá; và (3) Quy định việc sử dụng tiền mã hoá để giảm thiểu rủi ro tiềm ẩn trong khi khuyến khích đổi mới tài chính.

Kinh nghiệm ứng dụng và quản lý tiền mã hoá tại một số quốc gia điển hình tại Châu Á như Trung Quốc, Thái Lan, Singapore, hay Nhật Bản đều cho thấy, mặc dù các quốc gia ban đầu có thể không công nhận tiền mã hoá (Trung Quốc, Thái Lan) hay chấp nhận tiền mã hoá, tích cực ứng dụng tiền mã hoá trong các hoạt động của

nền kinh tế (Singapore, Nhật Bản) xong đều nhìn nhận xu thế phát triển tất yếu của tiền mã hoá trong tương lai bởi những lợi ích mà tiền mã hoá và công nghệ chuỗi khối đem lại hấp dẫn ngày càng lớn nhu cầu sử dụng của công chúng và có những điều chỉnh trong hành lang pháp lý đối với tiền mã hoá, chủ yếu theo hướng công nhận và có quản lý thị trường tiền mã hoá (Bảng 6). Do đó, cách tiếp cận và định hướng quản lý thị trường tiền mã hoá đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp cho công chúng cơ hội tiếp cận với các lựa chọn tiêu dùng và cơ hội đầu tư mới từ tiền mã hoá.

Bảng 6. Tóm tắt tình trạng pháp lý của tiền mã hoá tại một số quốc gia điển hình

Quốc gia nghiên cứu	Tình trạng pháp lý của TMH	Sàn giao dịch TMH	Giao dịch TMH	Định hướng quản lý trong thời gian tới đối với giao dịch TMH
Trung Quốc	Không công nhận là tiền tệ hợp pháp	Cấm	Cấm	<ul style="list-style-type: none"> - Chưa có ý định gỡ bỏ quy định cấm giao dịch tiền mã hoá tại Trung Quốc - NHTW TQ đang trong quá trình nghiên cứu và giới thiệu tiền mã hoá Ngân hàng Trung ương - Chính phủ ủng hộ việc xây dựng và thực hiện khung quản lý toàn cầu đối với tiền mã hoá
Thái Lan	Không công nhận là tiền tệ hợp pháp	Hợp pháp và phải đăng ký với Ủy ban chứng khoán nhà nước	Hợp pháp Chấp nhận 7 loại tiền mã hóa được giao dịch hợp pháp tại quốc gia: Bitcoin, Ethereum, Bicoín Cash, Ethereum Classic, Litecoin, Ripple, Stellar.	Chưa có định hướng rõ ràng
Singapore	Không công nhận là tiền tệ hợp pháp	Hợp pháp và phải đăng ký với Cơ quan tiền tệ Singapore (MAS)	Hợp pháp Có quản lý bởi Luật dịch vụ thanh toán	Áp dụng luật thanh toán và tạo điều kiện cho thị trường điều chỉnh phù hợp với luật do luật dịch vụ thanh toán chính thức có hiệu lực từ tháng 1/2020
Nhật Bản	Hợp pháp và được công nhận là một loại tài sản	Hợp pháp và phải đăng ký với Ủy ban dịch vụ tài chính (FSA)	Hợp pháp Có quản lý bởi luật dịch vụ thanh toán	<ul style="list-style-type: none"> - Phát triển Hiệp hội sàn giao dịch tiền mã hoá Nhật Bản nhằm hỗ trợ các sàn giao dịch chưa đăng ký và kiểm soát vấn đề rửa tiền thông qua các sàn giao dịch - Xây dựng quy định bảo vệ người tiêu dùng tiền mã hoá

Nguồn: Comply Advantage, 2020

Bảng 7. Kinh nghiệm quản lý tiền mã hoá tại một số quốc gia điển hình

Quốc gia	Lịch sử quản lý thị trường tiền mã hoá
Trung Quốc	<p>12/2013. PBoC cấm tất cả các định chế tài chính thực hiện các hoạt động liên quan đến Bitcoin: Mua, bán, đăng ký, lưu ký, thanh toán bù trừ...</p> <p>9/2017. Cấm việc huy động vốn phát hành tiền mã hóa (ICO), cấm các giao dịch Bitcoin nội địa</p> <p>5/2019. Bản dự thảo về Luật mã hóa được đệ trình lên quốc hội Cộng hòa dân chủ nhân dân Trung Hoa</p> <p>10/2019. Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình nhấn mạnh về tầm quan trọng của Bitcoin đối với tương lai của nền kinh tế Trung Quốc</p> <p>1/2020. Chính phủ Trung Quốc dự định phát hành đồng tiền mã hóa đầu tiên, được kiểm soát theo cơ chế tập trung bởi Ngân hàng trung ương PBoC. Đồng tiền DCEP sẽ được sử dụng thử nghiệm tại quận Tương Thành, thành phố Tô Châu, tỉnh Giang Tô từ tháng 05/2020.</p>
Singapore	<p>3/2014. Chính phủ Singapore yêu cầu Cơ quan tiền tệ Singapore (MAS) cung cấp các biện pháp kiểm soát tiền mã hoá do vấn đề ẩn danh của người nhận trong giao dịch và khả năng sử dụng tiền của họ cho các mục đích rửa tiền, tài trợ khủng bố, hoặc bất kì hành vi phạm pháp nào khác.</p> <p>8/2017. MAS tuyên bố chính thức sẽ quản lý các sản phẩm tiền mã hoá chứng khoán và các phương án phát hành tiền mã hoá chứng khoán. MAS cũng cảnh báo các nhà đầu tư về các rủi ro tiềm ẩn của các đợt phát hành tiền mã hoá.</p> <p>11/2017. MAS ban hành “Hướng dẫn phát hành tiền mã hoá”</p> <p>11/2018. MAS công bố “Dự thảo Đạo luật dịch vụ thanh toán”</p> <p>12/2019. MAS ban hành “Đạo luật dịch vụ thanh toán” yêu cầu tất cả các đơn vị kinh doanh dịch vụ liên quan tới tiền mã hoá thanh toán phải đăng ký hoạt động với MAS và áp dụng các điều kiện về phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố đối với giao dịch tiền mã hoá.</p> <p>1/2020-7/2020. Hoàn đăng kí kinh doanh cho các sàn giao dịch tiền mã hoá có đệ đơn xin phép với MAS</p>
Nhật Bản	<p>6/2015. Sáng kiến phòng chống rửa tiền (AML) của G7, xuất bản ‘Hướng dẫn cách tiếp cận dựa trên rủi ro đối với tiền tệ mã hoá’. Điều này đòi hỏi tất cả các trao đổi tiền mã hoá phải được cấp phép và tuân thủ luật AML và cung cấp thông tin khách hàng (KYC).</p> <p>3/2016. Dự luật sửa đổi Đạo luật Dịch vụ Thanh toán để phù hợp chặt chẽ hơn với các khuyến nghị của FATF. Các sửa đổi được thông qua vào 5/2016.</p> <p>4/2017. Đạo luật Dịch vụ Thanh toán mới, cập nhật có hiệu lực. Tiền mã hoá hiện được hợp pháp hoá tại Nhật Bản. 16 sàn giao dịch đăng ký với Cơ quan Dịch vụ Tài chính Nhật Bản (FSA)</p> <p>3/2018. Thành lập Hiệp hội sàn giao dịch tiền mã hoá Nhật Bản (JVCEA), một cơ quan tự điều hành hoạt động phối hợp với 16 Nhà cung cấp dịch vụ trao đổi tiền mã hoá đã đăng ký.</p>

Nguồn: Nhóm tác giả tổng hợp

Như vậy, có thể thấy, ngoài việc có những thay đổi trong ứng xử pháp lý của các quốc gia đối với việc công nhận tiền mã hoá trong các hoạt động của nền kinh tế, nghiên cứu kinh nghiệm các quốc gia điển hình, đặc biệt như Singapore và Nhật Bản, còn cho thấy các quốc gia không ngừng giám sát thị trường và có những điều chỉnh kịp thời đối với hệ thống pháp lý quản lý thị trường tiền mã hoá nhằm hỗ trợ sự phát triển của tiền mã hoá, cung cấp người tiêu dùng cơ hội tiếp cận và sử dụng tiện ích công nghệ như tiền mã hoá, đồng thời giảm thiểu các rủi ro tiềm ẩn từ các giao dịch

tiền mã hoá. Trên cơ sở đó cũng như xu hướng phát triển tiền mã hoá trong tương lai, nhóm tác giả khuyến nghị một số chính sách đối với thị trường tiền mã hoá tại Việt Nam trong thời gian tới như sau:

Một là, lựa chọn ứng xử pháp lý đối với tiền mã hoá.

Căn cứ vào thực tiễn tại Việt Nam hiện nay, nhóm nghiên cứu cho rằng Chính phủ nên chọn cách tiếp cận thứ ba đối với tiền mã hoá. Mặc dù ở thời điểm hiện tại, tiền mã hoá chưa được Nhà nước công nhận, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã có khuyến cáo rằng các quy định của pháp luật hiện hành về tiền tệ và ngoại hối, Bitcoin và các loại tiền mã hoá tương tự khác không phải là tiền tệ và không phải là phương tiện thanh toán hợp pháp tại Việt Nam. Việc sử dụng chúng làm phương tiện thanh toán không được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Tuy nhiên, thị trường tiền mã hoá hiện nay tại Việt Nam đang phát triển rất sôi động, diễn biến phức tạp, có rất nhiều loại tiền mã hoá được đầu tư và quảng bá trên thị trường, trong đó được quan tâm và đầu tư nhiều nhất là đồng tiền Bitcoin, Ethereum và Litecoin.

Với xu hướng phát triển của tiền mã hoá, sự công nhận của các nước trên thế giới và những ưu điểm của tiền mã hoá, Chính phủ nên có những quy định phù hợp để tạo sân chơi cho các nhà đầu tư, cụ thể: Đối với các tổ chức, cá nhân sử dụng và hoạt động trong lĩnh vực trao đổi, giao dịch tiền mã hoá, cần đăng ký hoạt động với các cơ quan chức năng nhằm xác nhận quyền sở hữu tài khoản, lưu trữ các thông tin về lịch sử giao dịch; Đối với các giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ bằng tiền mã hoá, cần phải có quy chế đảm bảo thực hiện nghĩa vụ của người bán, đảm bảo tuân thủ các nguyên tắc về kế toán, kiểm toán, nghĩa vụ thuế liên quan đến sở hữu và sử dụng tiền mã hoá cũng như các quy định của pháp luật về phòng chống rửa tiền; Đối với các cá nhân, tổ chức “đào” hay khai thác tiền mã hoá, phải chịu thuế thu nhập trên khối lượng “đào được”.

Ngoài ra, để nâng cao hiệu quả quản lý tiền mã hoá trong dài hạn, cần có các chính sách nâng cao cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng và nâng cao năng lực đội ngũ chuyên gia tài chính, chuyên gia mã hóa và bảo mật, nâng cao nhận thức của người dân về bản chất của các loại tiền mã hoá.

Hai là, giải pháp bảo vệ người tiêu dùng

Tiền mã hóa được kỳ vọng là công cụ thanh toán của tương lai với những tính năng bảo mật được cải tiến vô cùng ưu việt, tiết kiệm thời gian, chi phí giao dịch so với phương thức thanh toán truyền thống, Nhờ công cụ chuỗi khối, giao dịch thông qua tiền mã hóa không cần đến bên trung gian thứ 3 để hỗ trợ và điều phối giao dịch thành công. Nếu như quyết định giao dịch của người mua và người bán là hoàn hảo, tức là người mua có đủ tiền, không quên mật khẩu giao dịch, người bán giao hàng đúng sản phẩm và đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng, mọi quyền lợi liên quan đến giao dịch cho người mua và người bán đều được đảm bảo. Tuy nhiên, trong thực tế có thể phát sinh một số vấn đề, người mua có thể quên mã đăng nhập vào ví tiền mã hoá, sản phẩm chào bán có thể phát sinh lỗi, chất lượng không đúng với nhu cầu, trong những trường hợp như thế, việc bảo vệ quyền lợi cho người sử dụng tiền mã hóa có vai trò vô cùng quan trọng. Bởi vì, giao dịch tiền mã hóa đã thực hiện sẽ không có chức năng hồi tố, thực hiện lại hay đổi trả.

Bên cạnh chức năng như là phương tiện thanh toán, tiền mã hóa còn được xem là một công cụ đầu tư hấp dẫn với nhiều kỳ vọng. Tuy nhiên trong thời gian vừa qua, nhiều vụ lừa đảo huy động vốn để đầu tư tiền mã hóa, những vụ mất cắp Bitcoin ở một số sàn giao dịch chứng khoán và việc giá biến động quá mạnh đã gây tổn thất nặng nề cho người sử dụng.

Hiện nay, chưa có quốc gia nào ban hành những văn bản luật cụ thể liên quan đến việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng sử dụng tiền mã hóa. Thống kê hệ thống pháp lý áp dụng đối với tiền mã hóa cũng như thị trường tiền mã hóa tại các quốc gia được đánh giá là thân thiện với tiền mã hóa và hỗ trợ tích cực cho sự phát triển của tiền mã hóa như Nhật Bản hay Singapore (Bảng 6 và Bảng 7) cũng cho thấy các quốc gia này chưa xây dựng quy định cụ thể về bảo vệ người tiêu dùng tiền mã hóa.

Tuy nhiên, những nguyên tắc, định hướng cơ bản để xây dựng các quy định, giải pháp bảo vệ người tiêu dùng được thiết lập, dựa trên 5 vấn đề chính: bảo vệ an toàn tài sản tiền mã hóa, bảo vệ thông tin người sử dụng, ứng dụng sử dụng tiền mã hóa để thực hiện, minh bạch thông tin và đảm bảo sự ổn định giá trị của tiền mã hóa.

Ba là, tăng cường nhận thức của công chúng đối với tiền mã hóa. Trước tiên, khi Việt Nam vẫn chưa chấp nhận tiền mã hóa trong thanh toán, xong không cấm các hoạt động kinh doanh tiền mã hóa, do đó bộ phận dân cư tiếp cận và tìm hiểu, thực hiện đầu tư vào tiền mã hóa vẫn tiếp tục gia tăng trong thời gian tới. Do đó, cần thiết phải truyền thông và tổ chức các buổi hội thảo, chuyên đề trực tuyến hoặc trực tiếp về tiền mã hóa thông qua báo chí, các phương tiện truyền thông đại chúng, các công ty chứng khoán, các sàn giao dịch tiền mã hóa, các chương trình đào tạo tại các đơn vị giáo dục nhằm tăng cường hiểu biết của công chúng về tiền mã hóa đồng thời liên tục nhắc nhở, cảnh báo người tiêu dùng về mức độ rủi ro của kênh đầu tư tiền mã hóa. Điều này sẽ phần nào giúp nhà đầu tư thận trọng hơn trước khi đưa ra quyết định đầu tư vào tiền mã hóa và có kế hoạch, phương án đầu tư an toàn, tránh các hành vi giao dịch ký quỹ có thể làm cho nhà đầu tư và phương án đầu tư tiền mã hóa tăng nguy cơ và mức độ phơi nhiễm với rủi ro mất vốn.

Bốn là, xây dựng cơ sở dữ liệu trực tuyến thống kê và quản lý thông tin về các sàn giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam. Giải pháp này sẽ tạo tiền đề cho giai đoạn quản lý các sàn giao dịch tiền mã hóa sau này.

Năm là, tiến tới quản lý các sàn giao dịch tiền mã hóa. Sau khi thống kê các sàn giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam, để tăng cường bảo vệ nhà đầu tư và người tiêu dùng tiền mã hóa trong nước, Chính phủ cần xây dựng văn bản hướng dẫn: (i) Thành lập, quản lý, giám sát phòng quản lý các đơn vị kinh doanh dịch vụ tiền mã hóa (sàn giao dịch tiền mã hóa) thuộc Ngân hàng Nhà nước; (ii) Hướng dẫn, quy định điều kiện đăng ký cấp phép kinh doanh dịch vụ tiền mã hóa cho các sàn giao dịch tiền mã hóa tại Việt Nam.

Ngoài ra, yêu cầu các sàn giao dịch tiền mã hóa cần chủ động và thực hiện nghiêm việc xác nhận thông tin khách hàng trước khi mở tài khoản giao dịch và khuyến khích các sàn giao dịch tiền mã hóa nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro hoạt động (rủi ro an ninh mạng, công nghệ thông tin) nhằm tăng cường bảo vệ thông tin

khách hàng cũng như thông tin giao dịch tiền mã hoá của khách hàng. Điều này là hết sức quan trọng đối với các sàn giao dịch tiền mã hoá, đặc biệt là tại các quốc gia đang phát triển và cơ sở hạ tầng công nghệ chưa thực sự phát triển như Việt Nam. Phần lớn các sàn giao dịch tiền mã hoá trên thế giới, trong đó có Việt Nam, là các doanh nghiệp khởi nghiệp, đầu tư vốn mạo hiểm với công tác quản trị rủi ro ít được chú trọng và là mục tiêu của các cuộc tấn công mạng, nhằm đánh cắp thông tin, đặc biệt đánh cắp các loại tiền mã hoá phổ biến như Bitcoin (BTC), Ethereum (ETH), XRP,... cũng là những loại tiền mã hoá mà người tiêu dùng Việt Nam quan tâm. Do đó, giải pháp này là hết sức cần thiết và quan trọng.

Sáu là, quản lý, kiểm soát và khuyến khích các định chế tài chính có cơ chế quản lý rủi ro hoạt động chặt chẽ khi liên quan tới các giao dịch tiền mã hoá. An toàn hoạt động và khả năng thanh toán của các định chế tài chính trong nước có liên quan và ảnh hưởng trực tiếp tới ổn định hệ thống tài chính và tình hình kinh tế - chính trị quốc gia, do đó, việc quản lý, kiểm soát và giảm thiểu tối đa rủi ro của các định chế tài chính trong các hoạt động có liên quan tới tiền mã hoá như sử dụng công nghệ chuỗi khối và tiền mã hoá trong trao đổi, đầu tư hoặc có các khách hàng, đối tác có giao dịch tiền mã hoá có thể ảnh hưởng liên đới tới mối quan hệ giữa khách hàng với định chế tài chính (khả năng hoàn trả nợ vay...). Vì vậy, cần có cơ chế cảnh báo các định chế tài chính, đặc biệt là các ngân hàng thương mại về rủi ro ứng dụng công nghệ chuỗi khối và tiền mã hoá trong hoạt động cũng như quy định rõ mức độ và phạm vi ứng dụng công nghệ chuỗi khối và tiền mã hoá trong hoạt động kinh doanh của các định chế tài chính.

Bảy là, nghiên cứu xây dựng, vận hành và quản lý các đơn vị cung cấp dịch vụ tiền mã hoá của nhà nước. Cụ thể, xây dựng các sàn giao dịch tiền mã hoá là doanh nghiệp nhà nước để cạnh tranh với các sàn giao dịch quốc tế và tư nhân trong nước nhằm nâng cao tầm kiểm soát của nhà nước với thị trường tiền mã hoá tại Việt Nam, tránh thất thoát nguồn thu thuế từ phí giao dịch do hiện nay giao dịch tiền mã hoá chưa phải nộp thuế. Với sàn giao dịch tiền mã hoá là doanh nghiệp nhà nước, cũng cần chủ động trong việc có các chương trình đào tạo, tiếp cận khách hàng nhằm nâng cao nhận thức của người tiêu dùng về tiền mã hoá, giúp gia tăng niềm tin và nhận thức của người tiêu dùng vào thị trường tiền mã hoá, tăng tính thanh khoản cho thị trường. Đồng thời dựa vào uy tín của nhà nước để tăng lợi thế cạnh tranh với các sàn giao dịch tư nhân, quốc tế. Thêm vào đó, sàn giao dịch tiền mã hoá là doanh nghiệp nhà nước cũng giúp nâng cao được tầm kiểm soát để củng cố tính minh bạch trong các hoạt động giao dịch quốc tế, phòng chống, phát hiện nhanh và xử lý kịp thời các hành vi rửa tiền, tài trợ khủng bố.

Đầu tư và thành lập doanh nghiệp khai thác tiền mã hoá là doanh nghiệp nhà nước để có lợi thế về chi phí tiền điện nhằm xây dựng nguồn cung với giá rẻ hơn, giúp doanh nghiệp sàn giao dịch của nhà nước dễ dàng cạnh tranh nhờ nguồn cung giá rẻ, thu hút được các nhà đầu tư nước ngoài.

5. Kết luận

Nghiên cứu thực trạng sử dụng tiền mã hoá tại Việt Nam cho thấy phần lớn người sử dụng tiền mã hoá tiếp cận và sử dụng tiền mã hoá dưới góc độ đầu tư tiền

mã hoá, trong đó, dễ nhận thấy xu hướng chủ yếu là đầu cơ với sự thiếu hiểu biết nhất định về tiền mã hoá. Khảo sát của OECD năm 2019 đối với người sở hữu tiền mã hoá tại Việt Nam cũng cho thấy phần lớn các nhà đầu tư tiền mã hoá không có nguồn tiếp cận thông tin chính thống cũng như không có sự tham vấn chuyên gia khi thực hiện đầu tư qua kênh đầu tư rủi ro này, tuy nhiên, nhu cầu sở hữu tiền mã hoá và xu hướng phát triển thị trường tiền mã hoá trong tương lai tại Việt Nam còn rất lớn. Do đó, để tăng các biện pháp bảo vệ nhà đầu tư cũng như gia tăng kiểm soát thị trường tiền mã hoá để tránh các rủi ro tiềm ẩn như rửa tiền hay tài trợ khủng bố, an ninh mạng..., Việt Nam cần định hướng quan điểm pháp lý theo hướng chấp nhận tiền mã hoá trong giao dịch, thanh toán và xây dựng cơ chế quản lý các đối tượng tham gia thị trường tiền mã hoá.

Tài liệu tham khảo

- Alexandre, A. (2019), “Survey: 40% of millennials look to crypto in the event of recession”, <https://cointelegraph.com/news/survey-40-of-millennials-look-to-crypto-in-the-event-of-recession>, truy cập ngày 24/08/2020.
- BitcoinVN News. (2019), “So sánh 6 sàn giao dịch tiền điện tử tại Việt Nam uy tín hiện nay”, <https://news.bitcoinvn.io/so-sanh-6-san-giao-dich-tien-dien-tu-tai-viet-nam-uy-tin-hien-nay/>, truy cập ngày 7 tháng 8 năm 2020.
- Bitcoinira. (2019), “[Infographic] Bitcoin And Cryptocurrency In Perspective”, <https://bitcoinira.com/articles/infographic-bitcoin-in-perspective>, truy cập ngày 15/05/2020.
- Blogtienao. (2020), “Top 100 sàn giao dịch tiền ảo Bitcoin, Ethereum, Ripple, NEO, Litecoin”, <https://blogtienao.com/san-giao-dich-tien-ao/>, truy cập ngày 12/08/2020.
- Coin Dance. (2020), “Local bitcoins volume (Vietnam)”, <https://coin.dance/volume/localbitcoins/VND>, truy cập ngày 05/08/2020.
- Comply Advantage. (2020), “Cryptocurrencies regulation around the world” <https://complyadvantage.com/blog/cryptocurrency-regulations-around-world/>, truy cập ngày 10/05/2020.
- ECB. (2015), “Virtual currency schemes - a further analysis”, ECB Publications.
- Houben, R. & Snyers, A. (2018), *Cryptocurrencies and blockchain – legal context and implications for financial crime, money laundering and tax evasion*, European Parliament Publication.
- Le, T. (2018), “No legalize bitcoin, Vietnam says”, <https://e.vnexpress.net/news/business/no-legalizing-bitcoin-vietnam-says-3770123.html>, truy cập ngày 24/08/2020.
- Lielacher, A. (2020), “10 awesome uses of cryptocurrency”, <https://bravenewcoin.com/insights/10-awesome-uses-of-cryptocurrency>, truy cập ngày 05/08/2020.
- Nguyễn, T.H.V. (2019), “Một số giải pháp nhằm ứng dụng các mô hình mới của thương mại điện tử trong lĩnh vực du lịch của Việt Nam trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0”, *Tạp chí Kinh tế đối ngoại*, Số 107, tr. 77 - 89.
- OECD. (2019), *Cryptoassets in Asia-consumer attitudes, behaviours and experiences*, OECD Publications 2019.
- Pham, T.H. & Tran, T.L. (2017), “Critical factors affecting performance of customer service staff - the case of VP Bank Vietnam”, *External Economics Review*, No. 96, pp. 56 - 66.
- Satoshi. (2019), “Tổng quan sự quan tâm tới thị trường tiền mã hoá tại Việt Nam”, <https://vic.news/tong-quan-su-quan-tam-toi-thi-truong-tien-dien-tu-tai-viet-nam-trong-nam-2019/>, truy cập ngày 24/08/2020.

- Tassev, L. (2020), “Singapore introduces licensings for crypto platforms, new payment service act now in force”, <https://news.bitcoin.com/singapore-introduces-licensing-for-crypto-platforms/>, truy cập ngày 24/08/2020.
- Thailand Business News. (2017), “How the average Joe in Asia is driving the crypto boom”, <https://www.thailand-business-news.com/currencies/65347-average-joe-asia-driving-crypto-boom.html>, truy cập ngày 24/08/2020.
- The Legal Library of Congress. (2018), “Regulation of cryptocurrency around the world”, <https://www.loc.gov/law/help/cryptocurrency/index.php>, truy cập ngày 20/04/2020.
- Thy, T. & Chánh, T. (2017), “Thanh toán bằng bitcoin dù bị cấm”, <https://nld.com.vn/thoi-su/thanh-toan-bang-bitcoin-du-bi-cam-2017122121574839.htm>, truy cập ngày 05/08/2020.
- TP Bank. (2019), “TP Bank là ngân hàng đầu tiên ứng dụng thành công chuyển tiền quốc tế qua blockchain”, <https://tpb.vn/tin-tuc/tin-tpbank/tpbank-la-ngan-hang-viet-nam-dau-tien-ung-dung-thanh-cong-chuyen-tien-quoc-te-qua-blockchain>, truy cập ngày 18/09/2020.
- Xuân, T. (2018), “Việt Nam là thị trường giao dịch tiền ảo top đầu Châu Á”, <https://thanhnien.vn/tai-chinh-kinh-doanh/viet-nam-la-thi-truong-giao-dich-tien-ao-top-dau-chau-a-977908.html>, truy cập ngày 24/08/2020.